

Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ

Vũ Thư, ngày 10 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 237/2021/TLST-VDS ngày 29 tháng 12 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Tường Văn K, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Tổ M (khu M), thị trấn V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Trần Thị T, sinh năm 1983;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ M (khu M), thị trấn V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Phường Đ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Tường Văn K và chị Trần Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào ngày 25 tháng 10 năm 2006. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống trong mọi lĩnh vực nên thường xuyên cãi chửi nhau. Sau khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã nhiều lần cho

nhau cơ hội để hàn gắn và cũng được hai bên gia đình phân tích, hòa giải nhưng mâu thuẫn giữa anh chị ngày càng trầm trọng hơn. Anh chị sống ly thân từ ngày 26 tháng 11 năm 2021 đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh K và chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

**[2] Về quan hệ con chung:** Anh Tưởng Văn K và chị Trần Thị T có 02 con chung là Tưởng Mai A, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2007 và Tưởng Tiến C, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2009. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cho anh Tưởng Văn K trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Tưởng Mai A và Tưởng Tiến C. Anh Tưởng Văn K không yêu cầu chị Trần Thị T cấp dưỡng nuôi con. Chị Trần Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

**[3] Về quan hệ tài sản:** Anh Tưởng Văn K và chị Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về lệ phí:** Anh Tưởng Văn K và chị Trần Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh K và chị T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1.1. Về quan hệ hôn nhân:** Anh Tưởng Văn K và chị Trần Thị T thuận tình ly hôn.

**1.2. Về con chung:** Anh Tưởng Văn K và chị Trần Thị T thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao cho anh Tưởng Văn K trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Tưởng Mai A, sinh ngày 06 tháng 8 năm 2007 và Tưởng Tiến C, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2009. Anh Tưởng Văn K không yêu cầu chị Trần Thị T cấp dưỡng nuôi con. Chị Trần Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

**1.3. Về tài sản chung:** Anh Tưởng Văn K và chị Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Tường Văn K và chị Trần Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0001005 và biên lai số 0001006 ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- UBND xã Tân Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 31, quyền số 4, ngày 25 tháng 10 năm 2006);
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Xuân Huyền**